

Số: /TB-TTYT
V/v cung cấp thông tin về giá
thực hiện Tư vấn lập báo cáo
đề xuất cấp Giấy phép môi
trường

Hoài Nhơn, ngày tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Quý Công ty/Đơn vị có chức năng thực hiện Tư
vấn lập báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường.

Căn cứ Luật bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 của nước Cộng hòa xã
hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về quy định chi
tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 02/2020/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 về quy định chi
tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Để có cơ sở giá lập giá dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu:
Tư vấn lập báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của dự án Trung tâm Y tế
thị xã Hoài Nhơn.

Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn xin thông báo đến Quý Công ty/Đơn vị
có chức năng thực hiện Tư vấn lập báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường
của dự án Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn tham gia chào giá theo danh mục
sau:

STT	Nội dung chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú (Các văn bản pháp lý kèm theo)
I	CHI PHÍ CHUYÊN GIA (CHI PHÍ TRỰC TIẾP)					
I.1	Chi phí nhân công khảo sát thực địa dự án					
-	Khảo sát hiện trạng môi trường và tài nguyên sinh vật	công	5			
-	Khảo sát hiện trạng kinh tế - xã hội khu vực dự án	công	5			
-	Tổng hợp điều tra khảo sát hiện trạng kinh tế - xã hội	công	10			
I.2	Biên tập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường					

1	Chi phí chuyên gia viết báo cáo					
<i>a</i>	<i>Chương I. Thông tin chung về dự án đầu tư</i>					
-	Mô tả các thông tin của chủ dự án đầu tư, địa điểm thực hiện dự án, cơ quan thẩm định thiết kế xây dựng dự án.	công	10			
-	Mô tả quy mô của dự án, công suất của dự án, nguyên vật liệu xây dựng dự án, nguồn cung cấp điện, nước của dự án.	công	10			
<i>b</i>	<i>Chương II. Sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch, khả năng chịu tải của môi trường</i>					
-	Sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch bảo vệ môi trường tỉnh phân vùng môi trường	công	10			
-	Sự phù hợp của dự án đầu tư đối với khả năng chịu tải của môi trường tiếp nhận chất thải	công	10			
<i>c</i>	<i>Chương III. Đánh giá hiện trạng môi trường nơi thực hiện dự án đầu tư</i>					
-	Mô tả hiện trạng môi trường và tài nguyên sinh vật khu vực thực hiện dự án	công	10			
-	Mô tả về môi trường tiếp nhận nước thải của dự án	công	10			
-	Đánh giá hiện trạng các thành phần môi trường đất, nước, không khí nơi thực hiện dự án	công	10			
<i>d</i>	<i>Chương IV. Đề xuất các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư</i>					
-	Đề xuất các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng dự án					

+	Thuyết minh chi tiết về quy mô, công suất, công nghệ của công trình thu gom, xử lý nước thải	công	10			
+	Mô tả vị trí, biện pháp bảo vệ môi trường của khu vực lưu giữ tạm thời của các loại CTR: CTR sinh hoạt, CTR xây dựng, CTNH.	công	10			
+	Mô tả công trình, biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải trong quá trình thi công xây dựng dự án.	công	10			
+	Mô tả công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, rung trong quá trình thi công xây dựng dự án.	công	10			
-	Đề xuất các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành					
+	Mô tả công trình, biện pháp xử lý nước thải	công	10			
+	Mô tả công trình, biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải	công	10			
+	Mô tả biện pháp lưu giữ, xử lý CTR	công	10			
+	Mô tả công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, rung	công	10			
+	Đề xuất phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	công	10			
<i>e</i>	<i>Chương V. Nội dung đề nghị cấp giấy phép môi trường</i>					
-	Nội dung đề nghị cấp giấy phép môi trường nước thải: Liệt kê các nguồn phát sinh, lưu lượng xả thải, vị trí xả thải, nguồn tiếp nhận nước thải	công	10			
<i>f</i>	<i>Chương VI. Kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải và chương trình quan trắc môi trường của dự án</i>					

-	Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của dự án	công	10			
-	Chương trình quan trắc chất thải	công	10			
8	<i>Chương VII. Cam kết của chủ dự án đầu tư</i>	công	10			
2	Thiết kế các sơ đồ, bản vẽ phục vụ lập báo cáo					
-	Sơ đồ vị trí lấy mẫu môi trường	công	10			
-	Tổng hợp sơ đồ liên quan	công	10			
3	Chi phí tổng kết hoàn thiện báo cáo GPMT	Báo cáo	1			
II	CHI PHÍ KHÁC					
II.1	Chi phí phục vụ thành lập hội đồng thẩm định					
1	Chi phí Thuê xe đưa đón khảo sát thực địa	Chuyến	1			
2	Chi phí phục vụ đoàn đi thực địa (phục vụ hội đồng thẩm định, chuẩn bị báo cáo,..)	Trọn gói	1			
3	Chi phí phục vụ họp hội đồng thẩm định	Hội đồng	1			
II.2	Chi phí vật liệu, nhiên liệu					
1	In ấn báo cáo đề xuất cấp GPMT nộp thẩm định	tập	7			
2	In ấn báo cáo đề xuất cấp GPMT nộp phê duyệt	tập	5			
3	In ấn đóng gáy báo cáo đề xuất cấp GPMT nộp phê duyệt gửi Sở TNMT	tập	5			
4	Nhân bản báo cáo đề xuất cấp GPMT phê duyệt giao nộp chủ đầu tư	tập	3			
III	LỆ PHÍ CẤP PHÉP MÔI TRƯỜNG	Phí				
IV	TỔNG CỘNG ĐÃ BAO GỒM THUẾ					
	LÀM TRÒN:					
	Bằng chữ:					

2. Khi báo giá, đề nghị các đơn vị lưu ý những nội dung sau đây:

- Hiệu lực của báo giá: ≥ 90 ngày, kể từ ngày báo giá.
- Giá của danh mục trên là giá trọn gói, đã bao gồm Thuế VAT, chi phí Phí thẩm định và lệ phí cấp giấy phép và tất cả các chi phí khác có liên quan.
- Giá trên phải theo đúng quy định về định mức tại các văn bản quy định hiện hành của nhà nước.

3. Yêu cầu về thông tin cung cấp:

- Số lượng của báo giá: 01 bản gốc.
- Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt.
- Loại tiền sử dụng: Việt Nam đồng.
- Người đại diện cho Công ty/Doanh nghiệp tham dự chào giá phải ghi rõ tên Công ty/Doanh nghiệp, địa chỉ trên bì thư báo giá.
- Bảng báo giá phải được bỏ vào phong bì thư dán kín để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc báo giá.

4. Thông tin nhận báo giá:

- Báo giá gửi qua đường bưu điện về nơi nhận: Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn (Phòng Văn thư lưu trữ). Số điện thoại: 0256.3765.892.

- Địa chỉ: 428 Nguyễn Chí Thanh, Khu phố 7, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Thời gian gửi Báo giá về Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn đến hết ngày 03/7/2023 (Trong giờ hành chính).

Rất mong sự hợp tác của quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo đơn vị;
- Trang TTĐT của đơn vị;
- Lưu VT, TCKT, KSNK-DD.

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Vinh